



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

LÝ BIÊN CƯỜNG

Những kiếp
phù du
TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

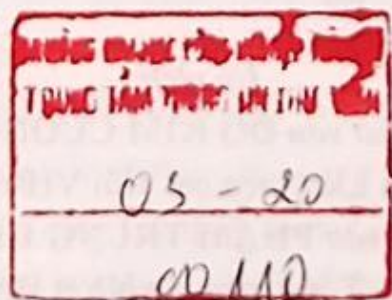


TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

LÝ BIÊN CƯỜNG

Những kiếp phù du

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà Văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án "Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước" (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: "Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước". Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng, tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà Văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn

LÝ BIÊN CƯƠNG

TIỂU SỬ

Nhà văn Lý Biên Cương, tên khai sinh là Nguyễn Sỹ Hộ, sinh ngày 24 tháng 1 năm 1941. Quê quán: Nam Sách, Hải Dương. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Thường trú tại: Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh. Mất ngày 22 tháng 3 năm 2010. Đảng viên Đảng CSVN. Vào Hội Nhà văn Việt Nam năm 1974.

Sau khi đi thanh niên xung phong 12B Tây Bắc về Hà Nội, là phóng viên báo Tiền phong năm 1960. Năm 1961: Tốt nghiệp khoa Báo chí Đại học Nhân dân, chuyển về khu Đông Bắc, là phóng viên báo Vùng mỏ, sau đổi tên là báo Quảng Ninh (1961-1987). Từ 1988 chuyển sang Hội Văn học nghệ thuật Quảng Ninh, là Phó Chủ tịch Hội, Phó Tổng biên tập báo Hạ Long. Năm 2001: nghỉ hưu. Liên tục từ 1995-2005 là ủy viên Hội đồng văn xuôi Hội Nhà văn Việt Nam. Từ 1997 đến 2006: Chi hội trưởng Chi hội Nhà văn Việt Nam tại Quảng Ninh.

TÁC PHẨM: Đã xuất bản gần 40 tác phẩm văn xuôi và thơ: Người dãi vàng (1972); Người tôi yêu mến (1974); Bây giờ ta lại nói về nhau (1976); Tháng giêng (1979); Gắn bó (1982); Quả trong lòng tay (1984); Bây giờ trăng khuyết (1990); Thi hừng

(thơ, 1991); 77m cảm (1994); Phù du (1991, tái bản nhiều lần); Dã quỳ (2000); Nẻo trời Vô Tích tôi qua (2003); Con người kẻ cũng hay hay (2003); Riêng thơ (thơ, 2005); Quả chát giữa hai bờ xôi mặn (2006); Lý Biên Cương, truyện ngắn chọn lọc (1996); Lý Biên Cương tuyển tập truyện ngắn, truyện vừa, tiểu thuyết (2003); Lý Biên Cương, tuyển tập tiểu thuyết (2006)...

GIẢI THƯỜNG: Giải chính thức văn học công nhân lần thứ nhất năm 1972. Giải Ba báo Văn nghệ năm 1972. Giải Nhì báo Văn nghệ năm 1975. Bốn lần được Giải thưởng của ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật việt Nam (1992, 1994, 1998, 2003). Sáu lần được giải thưởng Văn nghệ Hạ Long của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh (1981, 1986, 1991, 1996, 2001, 2006); Giải chính thức truyện vừa tạp chí Nhà văn 1998. Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật năm 2007 cho các tác phẩm: Những kiếp phù du, Nẻo trời Vô Tích qua tôi, Những khoảnh khắc rủi may.

Sân bay Quốc tế “Sheremetievo 2” nong nực những người là người. Tôi không sao đẩy nổi chiếc xe hành lý về phía bàn cân, hàng hóa ngổn ngang chắn lối và người chen lấn hò la, không ai chịu nhường ai. Cái cảnh hỗn loạn trong phòng thủ tục bay, giá có kẻ không dễ mấy ai tin, nhưng ở đây lại là chuyện thật. Cô gái Nga ngồi trong hàng rào làm thủ tục cân hàng vĩa mồ hôi khắp trán và cổ, luôn gạt tay những tấm vé máy bay, những tấm hộ chiếu và cả những đồng rúp chìa tới. Bỗng nhiên cô vùng vằng hất tung những tờ vé trên, lăm băm nói những câu gì đó, bỏ ra ngoài. Người cảnh sát Nga có bộ râu mép rất dễ cảm tình, hét to mấy tiếng và vung rui cui và dứ dứ vào đám hành khách mất trật tự đang tung bóng những kiện hàng tới bàn cân. Người ta chửi bới, người ta xô đẩy, người ta khóc lóc. Hộ chiếu của tôi rơi mất rồi, làm ơn xê ra một tí cho tôi tìm! Nó nặng mất chiếc vali của cháu mấy chú ơi! Ai nằng, đánh bỏ mẹ bọn ăn cắp đi! Suyt, khê chứ, không xấu hổ người mình, toàn cánh “cộng” lấy của nhau thôi! Các anh ơi cảnh giác với bọn lưu vong hành nghề trong sân bay này, ở Mát nghe đâu hơn trăm tên đang lang thang kiếm ăn đấy!

Chật vật mãi, mồ hôi túa như tắm, tôi mới cân xong hành lý và lọt và trong khu nhà chờ. Hú vía chỉ còn mười mấy phút đến giờ bay, không cân được hàng thì cầm chắc nằm lại sân ga, hôm sau phải chịu phạt hơn trăm rúp mới đăng ký tái vé. Một chuyến công du nước ngoài cực nhọc mệt nhoài. Đây là mình còn vinh dự đi hộ chiếu công vụ, qua riêng cửa vip, cửa dành khách ngoại giao. Những công dân khác đi hộ chiếu không ưu tiên, khổ cực còn đến mức nào?

Trong bối cảnh ấy, tôi thật sự ngạc nhiên ngồi chung ghế chờ với một ông đứng tuổi, một nhọc ngủ gật, không cần biết những ai bên cạnh. Đến giờ lên máy bay, người ta xếp hàng lũ lượt ra cửa, ông vẫn ngồi thừ trên ghế, không nhúc nhích. Đứng trong hàng người bụng dạ thấp thỏm, tôi nhoài ra, lay vai ông:

- Này ông bạn, không lên máy bay à?

Ông sức tỉnh, vội đứng dậy:

- Có chứ! Cảm ơn tôi mệt quá!

Chúng tôi quen nhau bắt đầu như vậy. Lên máy bay, cả hai tìm chỗ ngồi liền nhau chuyện vặt cho vui. Ông cười:

- Tôi vừa ở Đức về, tôi đi lo giấy tờ cho đứa con gái lưu lạc. Đáng lẽ bay thẳng thì đỡ khổ, nhưng tôi tăng dít vé qua Matxcova. Muốn chơi ở Mát mấy buổi, không ngờ chật vật quá đời.

- Anh làm cách nào cân nổi hành lý?

- Cân cái con khi! Tôi tay không. Mẹ nó chứ, mấy thằng lưu vong bám lằng nhằng tôi, xin chuyển hành lý cho. Ngoảnh đi ngoảnh lại, chúng nằng bỉnh lúc nào không biết.

- Chết nổi, mất nhiều hàng không?

- Nhiều nhưng toàn của mấy cháu ở Đức gửi. Phiền thế, về nước biết ăn nói với gia đình các cháu ra sao đây?

- Ông công tác cơ quan nào?

- Nhà văn, tôi là nhà văn. Ông ngạc nhiên sao, nhưng đúng đấy. Nhà văn khôn ngoan ở đâu, nhưng vẫn ngây ngô nơi đồng đất nước ngoài.

Ông trầm ngâm, nghiêng đầu sát cửa kính máy bay. Vùng trời Matxcova chìm ngập trong mênh mông xanh. Những cánh rừng bạch dương phía dưới lấp ló sáng, lờn vờn từng đụn khói. Ông bạn tôi im lặng lim dim ngủ. Cái dáng mệt nhọc hiện rõ, ai từng lâm vào cảnh ngộ lo cho con cái đường xa mới thấm cảm cái mệt lạ lùng ấy. Đột nhiên ông tỉnh giấc nhanh, đưa mắt nhìn khung cảnh bên ngoài, chép miệng:

- Trời đất chuyển sang đêm rồi! Từ đây, dọc nước Nga, sang Pakixtan, Ấn Độ, máy bay mình toàn bay trong bóng đêm nhì?

Ông trở cụm đèn điện lưá thừa dưới đất:

- Anh hãy để ý những ngọn đèn ngõ dừng dừng kia. Nó không dừng dừng đâu. Dưới mỗi ngọn đèn là một gia đình với nhiều số phận nghiệt ngã đan chéo nhau. Gia đình chúng tôi là một ví dụ.

Tôi và ông, hai bạn đường dài, một câu chuyện kể mãi không hết. Tôi cảm ơn chuyến bay vất vả cho tôi gặp ông. Tôi cảm ơn chiếc phi cơ đến sân bay Cancuta bằng dở chứng, đổ bốn mươi tám giờ sửa chữa. Những chuyến tình cờ ấy giúp tôi chép nên thiên chuyện này.

*

*

*

Bắt đầu từ một bức thư:

"Bố mẹ kính nhớ!

Thế là đã sáu tháng con xa nhà, sáu tháng đi qua cuộc đời như trong mơ. Con xin kể cho bố mẹ nghe tất cả những gì con đã trải qua, phải gánh chịu. Chỉ có một điều con xin gia đình hãy tha lỗi cho con, đứa con tội lỗi mù quáng đánh đổi tất cả để chạy theo một cái bóng...

Ngày mười chín tháng tư con đã trốn nhà ra đi. Con đến C, ở nhờ nhà người quen mấy ngày. Mấy ngày nhiều lần con muốn quay trở về nhà. Ngày hôm ba, anh trai con và bạn của anh ấy tìm được ngôi nhà con trốn. Nếu lúc ấy là bố tìm thì chắc chắn con quay trở về ngay, con xin bố mẹ trăm

lần xá tội. Đàng này lại là anh con, bởi trước ngày con đi, hai anh em đã cãi nhau to. Anh con bảo: "Tao từ mày, tao không thể có một đứa em gái như mày".

Vì vậy, thoáng thấy bóng anh, con đã bỏ chạy.

Con cùng một số chúng bạn lần mò tới cảng và tại đó, hai giờ sáng, chúng con theo dò ra bãi tập kết. Thuyền rời bến, con gạt nước mắt nhìn lần cuối Việt Nam, thầm cầu nguyện bố mẹ hãy tha thứ cho con. Bảy giờ tối hôm sau chúng con cập vào một bến cảng Trung Quốc. Tất cả đàn bà trẻ con chết lả vì say sóng và kinh hãi, sợ công an Việt Nam đuổi bắt. Chúng con phải chìa tay ăn xin dọc đường đến Hồng Kông và may mắn thay trong lúc kiệt quệ vì hết gạo, hết nước, hết dầu thì chúng con được tàu Thủy Cảnh của Hồng Kông vớt lên. Bố ơi, mới dọc đường đi, con đã ném đủ mùi cay đắng cuộc đời. Mười bảy tuổi đầu phải lang thang ăn mày, quần áo xác xơ, thân hình tiêu tụy: Người tốt bố thí cho bát cơm hẩm, kẻ xấu hắt hủi đuổi xua. Những lúc gặp giông bão giữa đường, tưởng sắp làm mồi cho cá. Đói rét và bao nhiêu khổ đau con đã đi qua, giờ đây thì con coi thường tất cả. Hăm tám tháng năm, chúng con được đưa tới trạm Thanh Châu để kiểm dịch. Họ rắc thuốc hóa học lên đầu chúng con và phun vôi bột vào chân. Chúng con bị giam trong một nhà giam chật trội ngột ngạt và nhịn đói tới chiều hôm sau mới được ăn cơm, rồi bị đẩy thẳng ra phao nổi. Ở phao nổi gần tháng

